

Số: /TTr-UBND

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
Quy định chính sách khuyến khích đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh
các trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên
trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách khuyến khích đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh các trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;
- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15;
- Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;
- Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;
- Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

- Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập.

2. Cơ sở thực tiễn

Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quyết định việc áp dụng và bãi bỏ nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp), Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trong đó quy định tiếp tục thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi đối với các trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn tỉnh đã được Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 quy định chính sách khuyến khích đối với học sinh, giáo viên, viên chức quản lý các trường Trung học phổ thông chuyên thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Định, cho đến khi Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết thay thế hoặc bãi bỏ.

Một số nội dung về điều kiện, tiêu chuẩn, đối tượng hưởng chính sách đối với trường trung học phổ thông chuyên không còn phù hợp trong tình hình, điều kiện phát triển hiện nay; chưa thật sự tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc tạo động lực, khuyến khích nâng cao chất lượng dạy và học trường chuyên.

Việc tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết ban hành quy định chính sách khuyến khích đối với học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý các trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trong bối cảnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 248/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Gia Lai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Nhằm tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh các trường trung học phổ thông chuyên trong việc học tập, sinh hoạt; khuyến khích, động viên cho học sinh các trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên phấn đấu đạt nhiều thành tích xuất sắc, rèn luyện đạo đức, tư tưởng chính trị, đạt thành tích trong các kỳ thi quốc gia, khu vực và quốc tế; tăng cường chất lượng dạy và học tại các trường trung học phổ thông chuyên trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; xây dựng được nguồn lực chất lượng cao cho đất nước, địa phương; thể hiện sự quan tâm sâu sắc của lãnh đạo tỉnh đối với sự phát triển, đổi mới ngành giáo dục và đào tạo; đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân địa phương, thầy và trò các trường chuyên thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Từ cơ sở nêu trên, căn cứ chức năng, quyền hạn được giao, Sở Giáo dục và

Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua là cần thiết, có cơ sở pháp lý.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích

Xây dựng các chế độ, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với học sinh, đội ngũ nhà giáo trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên, chuyên gia, giảng viên có trình độ cao; làm cơ sở thực hiện thống nhất, hiệu quả; góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập của đội ngũ nhà giáo, học sinh trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên; xây dựng trường trung học phổ thông chuyên chất lượng cao.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh phải đảm bảo các quy định về trình tự, quy trình, hồ sơ, thủ tục; nội dung Nghị quyết phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương, nguồn lực, điều kiện hiện có của cơ quan, đơn vị; đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của nhân dân, học sinh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, xin chủ trương tại Tờ trình số 868/TTr-SGDĐT ngày 25/02/2026 về việc xin chủ trương xây dựng Nghị quyết lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Gia Lai và được Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý tại Tờ trình số 313/TTr-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh về việc đề nghị tổ chức kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Tờ trình số 317/TTr-UBND ngày 01/4/2026 của UBND tỉnh về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách khuyến khích đối với học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý các trường trung học phổ thông chuyên trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai tại Quyết định số 200/QĐ-SGDĐT ngày 06/02/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo; chuẩn bị các nội dung, hồ sơ dự thảo xây dựng Nghị quyết.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo lấy ý kiến góp ý dự thảo của các cơ quan, đơn vị có liên quan theo Công văn số 1101/SGDĐT-TCCB ngày 07/3/2026 và Công văn số 1378/SGDĐT-TCCB ngày 20/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Gửi văn bản đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Gia Lai và website Sở Giáo dục và Đào tạo theo Công văn số 1101/SGDĐT-TCCB ngày 07/3/2026.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo gửi hồ sơ dự thảo văn bản và cử đại diện tham gia cuộc họp phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và các

tổ chức chính trị - xã hội khi được đề nghị theo Công văn số 1101/SGDDĐT-TCCB ngày 07/3/2026.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện nội dung dự thảo Nghị quyết theo Văn bản góp ý của 9/9 cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo gửi Sở Tư pháp thẩm định theo Công văn số 1530/SGDDĐT-TCCB ngày 26/03/2026.

8 . Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ tại Báo cáo số 232/BC-STP ngày 01/4/2026 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh các trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trình UBND tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu ý kiến của các thành viên Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh, Ủy viên UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 07/4/2026, Sở Giáo dục và Đào tạo đã điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong dự thảo Nghị quyết và đề nghị Sở Tư pháp thẩm định lại dự thảo Nghị quyết để trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách khuyến khích đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh các trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai.

1.2. Đối tượng áp dụng

- a) Cán bộ quản lý, giáo viên trường trung học phổ thông chuyên;
- b) Học sinh trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên;
- c) Chuyên gia, giảng viên có trình độ cao và giáo viên dạy giỏi ở ngoài trường chuyên được mời tham gia giảng dạy tại các trường trung học phổ thông chuyên.

2. Bố cục

Kết cấu, bố cục của dự thảo Nghị quyết gồm 05 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

Điều 2. Nội dung chi và mức chi.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện.

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

Điều 5. Điều khoản thi hành.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Các nội dung chính sách của dự thảo Nghị quyết có tính kế thừa, cơ bản giữ nguyên theo Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Định. Tuy nhiên, hiện nay một số nội dung về điều kiện, tiêu chuẩn, đối tượng hưởng chính sách đối với trường trung học phổ thông chuyên không còn phù hợp trong tình hình, điều kiện phát triển hiện nay; chưa thật sự tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc tạo động lực, khuyến khích nâng cao chất lượng dạy và học trường chuyên; một số chính sách chưa đảm bảo cân bằng, bình đẳng đối với học sinh đạt thành tích xuất sắc trong các kỳ thi, cuộc thi. Để khắc phục những khó khăn, bất cập như trên, Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Nghị quyết, cụ thể:

3.1. Nội dung chế độ, chính sách

a) Đối với học sinh

- Học sinh trường trung học phổ thông chuyên ở nội trú được hỗ trợ điện, nước sinh hoạt với mức hỗ trợ tối đa 25kWh điện sinh hoạt/học sinh/tháng; 4m³ nước sinh hoạt/học sinh/tháng.

Thời gian hỗ trợ: không quá 11 tháng/năm học.

- Học bổng khuyến khích học tập

- + Học sinh trường trung học phổ thông chuyên có kết quả rèn luyện tốt, kết quả học tập tốt và có điểm trung bình môn chuyên cả năm đạt từ 8,5 trở lên: mỗi học sinh được cấp học bổng khuyến khích học tập hàng tháng bằng 03 lần mức học phí/tháng đối với trường trung học phổ thông công lập vùng thành thị (được quy định tại Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2025 của HĐND tỉnh quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ năm học 2025-2026).

- + Học sinh trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên là thành viên đội tuyển tham gia thi học sinh giỏi cấp quốc gia, hoặc kỳ thi cấp khu vực hoặc quốc tế của năm học đó do Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử: mỗi học sinh được cấp học bổng khuyến khích hàng tháng bằng 05 lần mức học phí/tháng đối với trường trung học phổ thông công lập vùng thành thị (được quy định tại Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2025 của HĐND tỉnh quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ năm học 2025-2026).

- + Thời điểm cấp học bổng: học sinh đủ điều kiện được cấp học bổng thì được xét cấp học bổng theo từng học kỳ; số tháng được cấp học bổng bằng số tháng thực học tại trường nhưng không quá 09 tháng. Học sinh chỉ được hưởng 01 mức học bổng cao nhất trong năm học.

b) Cán bộ quản lý, giáo viên trường chuyên trực tiếp bồi dưỡng học sinh giỏi

được thanh toán không quá 150 tiết/môn học/lớp. Mức thanh toán áp dụng theo chế độ trả lương dạy thêm giờ quy định tại Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23 / 9/ 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Cán bộ khoa học, giảng viên có trình độ cao hoặc giáo viên dạy giỏi được mời tham gia giảng dạy tại nhà trường (không phải là viên chức quản lý, giáo viên của nhà trường)

- Được chi trả thù lao giảng dạy: mức chi 2.000.000 đồng/người/ngày (08 tiết/ngày).

- Chi phí đi lại, ăn, ở: thực hiện theo chế độ công tác phí hiện hành.

3.2. Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Quy định chính sách khuyến khích đối với học sinh, giáo viên, viên chức quản lý các trường trung học phổ thông chuyên thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH: Không.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thực thi

Ngân sách nhà nước đảm bảo được bố trí trong dự toán hàng năm cho Sở Giáo dục và Đào tạo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật

Tổng kinh phí thực hiện Nghị quyết khoảng 20.342.934.250 đồng/năm học (tăng so với Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND khoảng 418.655.480 đồng).

(Có phụ lục kinh phí đính kèm)

2. Thời gian dự kiến trình thông qua: Trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua tại kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII - nhiệm kỳ 2026 – 2031 vào tháng 4 năm 2026.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách khuyến khích đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh các trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban VHXH - HĐND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các Sở: GDĐT, TC, TP, NV, KHCHN;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, V2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang

DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH

Stt	Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND					Dự thảo Nghị quyết mới					So sánh kinh phí giữa 2 Nghị quyết	Ghi chú
	Nội dung chính sách	Đơn vị tính	Số lượng	Mức chi	Thành tiền	Nội dung chính sách	Đơn vị tính	Số lượng	Mức chi	Thành tiền (Đơn vị tính: đồng)		
					19,924,278,770					20,342,934,250	418,655,480	
I. Học sinh					11,893,813,520					12,312,469,000	418,655,480	
1	Học sinh ở nội trú được hỗ trợ tiền điện, nước sinh hoạt với mức hỗ trợ tối đa 25kwh điện sinh hoạt/học sinh/tháng; 4m3 nước sinh hoạt /học sinh/tháng.Thời gian hỗ trợ: không quá 10 tháng/năm học	Học sinh	620	1,325,286	821,677,400	Học sinh ở nội trú được hỗ trợ tiền điện, nước phục vụ học tập và sinh hoạt của học sinh với mức định mức là 25KW điện/tháng/học sinh và 4m3 nước/tháng/học sinh theo giá quy định tại địa phương. Thời gian hỗ trợ: không quá 11 tháng/năm học	Học sinh	620	1,450,918	899,569,000	77,891,600	Tăng kinh phí do tăng số tháng hưởng từ 10 tháng lên 11 tháng
2	Học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi trở lên, có điểm môn chuyên của học kỳ xét cấp học bằng từ 8,5 trở lên: mỗi học sinh được cấp học bổng khuyến khích học tập một tháng bằng 03 lần mức thu học phí/tháng của nhà trường (áp dụng đối với mức cao nhất).	Học sinh	1,452	6,595,661	9,576,900,000	Học sinh trường chuyên có hạnh kiểm tốt, học lực tốt và có điểm môn chuyên cả năm đạt từ 8,5 điểm trở lên trong năm xét, cấp học bổng: mỗi học sinh được cấp học bổng khuyến khích học tập một tháng bằng 03 lần mức thu học phí/tháng của nhà trường (áp dụng đối với mức cao nhất).	Học sinh	1,452	6,595,661	9,576,900,000	0	
3	Học sinh là thành viên đội tuyển tham gia thi học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực hoặc quốc tế của năm đó: mỗi học sinh được cấp học bổng khuyến khích học tập một tháng bằng 05 lần mức thu học phí/tháng của nhà trường (áp dụng đối với mức cao nhất).	Học sinh	136	11,051,471	1,503,000,000	Đối với học sinh các trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên là thành viên đội tuyển tham gia thi học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực hoặc quốc tế: mỗi học sinh được cấp học bổng khuyến khích học tập một tháng bằng 05 lần mức thu học phí/tháng của nhà trường (áp dụng đối với mức cao nhất).	Học sinh	173	10,612,717	1,836,000,000	333,000,000	Tăng kinh phí do tăng học sinh tham gia đội tuyển các trường THPT
II. Viên chức					8,030,465,250					8,030,465,250	0	
1	Viên chức quản lý, giáo viên trường chuyên trực tiếp bồi dưỡng học sinh giỏi được thanh toán không quá 150 tiết/môn học/lớp	Tiết	11,900	406,490	4,837,235,250	Viên chức quản lý, giáo viên trường chuyên trực tiếp bồi dưỡng học sinh giỏi được thanh toán không quá 150 tiết/môn học/lớp. Mức thanh toán áp dụng theo chế độ trả lương dạy thêm giờ quy định tại Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập		11,900	406,490	4,837,235,250	0	
2	Cán bộ khoa học, giảng viên có trình độ cao hoặc giáo viên dạy giỏi được mời tham gia giảng dạy tại nhà trường (không phải là viên chức quản lý, giáo viên của nhà trường) - Được chi trả thù lao giảng dạy: mức chi 02 triệu đồng/người/ngày (8 tiết/ngày). - Chi phí đi lại, ăn, ở: thực hiện theo chế độ công tác phí hiện hành	Ngày	876	3,645,240	3,193,230,000	Chuyên gia, giảng viên có trình độ cao hoặc giáo viên dạy giỏi ngoài trường chuyên được mời tham gia giảng dạy tại trường trung học phổ thông chuyên được chi trả thù lao giảng dạy với mức 2.000.000 đồng/người/ngày (08 tiết/ngày); Được hỗ trợ tiền công tác phí theo quy định hiện hành		876	3,645,240	3,193,230,000	0	

Số: /2026/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 24 tháng 4 năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách khuyến khích đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh các trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

Căn cứ Nghị định số 66/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập;

Xét Tờ trình số 405/TTr-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách khuyến khích đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh các trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số 29/BC-VHXX ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh các trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách khuyến khích đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh các trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên

trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Cán bộ quản lý, giáo viên trường trung học phổ thông chuyên;
- b) Chuyên gia, giảng viên có trình độ cao và giáo viên dạy giỏi ở ngoài trường chuyên được mời tham gia giảng dạy tại các trường trung học phổ thông chuyên;
- c) Học sinh trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên.

Điều 2. Nội dung chi và mức chi

1. Đối với học sinh

- a) Học sinh trường trung học phổ thông chuyên ở nội trú được hỗ trợ điện, nước sinh hoạt.

Học sinh ở nội trú được hỗ trợ điện, nước sinh hoạt không quá 11 tháng/năm học với mức hỗ trợ tối đa 25kWh điện sinh hoạt/học sinh/tháng; 4m³ nước sinh hoạt/học sinh/tháng.

- b) Học bổng khuyến khích học tập

- Học sinh trường trung học phổ thông chuyên có kết quả rèn luyện và kết quả học tập đạt mức cao nhất trong các mức đánh giá kết quả rèn luyện, kết quả học tập và có điểm trung bình môn chuyên của học kỳ xét, cấp học bổng từ 8,5 trở lên; mức học bổng cấp cho một học sinh/tháng bằng ba lần mức học phí làm căn cứ thực hiện miễn học phí đối với trường trung học phổ thông công lập vùng thành thị theo Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ năm học 2025-2026.

- Học sinh trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên là thành viên đội tuyển tham gia thi học sinh giỏi cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hoặc kỳ thi cấp khu vực hoặc quốc tế của năm học đó do Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử, được cấp học bổng cho một học sinh/tháng bằng năm lần mức học phí làm căn cứ thực hiện miễn học phí đối với trường trung học phổ thông công lập vùng thành thị theo Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND.

Học bổng được cấp theo từng học kỳ và cấp bằng số tháng thực học tại trường nhưng không quá 09 tháng. Trường hợp học sinh thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách cùng loại, cùng lúc thì chỉ được hưởng một chính sách cao nhất tại một cơ sở giáo dục.

2. Cán bộ quản lý, giáo viên trường chuyên trực tiếp bồi dưỡng học sinh giỏi được thanh toán không quá 150 tiết/môn học/lớp. Mức thanh toán áp dụng theo chế độ trả lương dạy thêm giờ quy định tại Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập.

3. Chuyên gia, giảng viên có trình độ cao hoặc giáo viên dạy giỏi ngoài trường chuyên được mời tham gia giảng dạy tại trường trung học phổ thông chuyên được chi trả thù lao giảng dạy với mức 2.000.000 đồng/người/ngày (08 tiết/ngày), được hỗ trợ tiền công tác phí theo quy định hiện hành.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách nhà nước đảm bảo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, được bố trí trong dự toán hằng năm cho Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 24 tháng 4 năm 2026.
2. Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định chính sách khuyến khích đối với học sinh, giáo viên, viên chức quản lý các trường trung học phổ thông chuyên thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.
3. Khi các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Tư Pháp (Cục KTBV & QLXLVPHC);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm PVHC tỉnh (đăng tải trên công báo điện tử);
- Báo và Phát thanh truyền hình Gia Lai;
- Trang Thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỷ họp.

CHỦ TỊCH

Rah Lan Chung